

Số : 52 /2007/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định việc cho phép doanh nhân, công chức, viên chức
thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đồng Nai
sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI.

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ Thông tư 10/2006/TT-BCA ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tại văn bản số 1464/SKHĐT-HTĐT ngày 26/7/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định việc cho phép doanh nhân, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đồng Nai sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (sau đây viết tắt là thẻ ABTC), như sau:

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ xác nhận cấp thẻ ABTC

Giao Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai, căn cứ Điều 6 Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành kèm Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ, tiếp nhận tham mưu cho UBND tỉnh xem xét đề nghị sử dụng thẻ ABTC, cụ thể như sau :

a) Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, xem xét trình UBND tỉnh các trường hợp đề nghị cấp thẻ ABTC của công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

b) Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, xem xét trình UBND tỉnh các trường hợp đề nghị cấp thẻ ABTC của doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật

Hợp tác xã, đăng ký hoạt động trong các khu công nghiệp tập trung do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai quản lý, trừ các trường hợp doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc trung ương.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, xem xét trình UBND tỉnh các trường hợp đề nghị cấp thẻ ABTC của doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật hợp tác xã thuộc các địa bàn còn lại, trừ các trường hợp doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc trung ương.

d) Việc xác nhận cấp thẻ ABTC cho doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc trung ương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ xác nhận theo qui định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hồ sơ xác nhận cấp thẻ ABTC

Hồ sơ đề nghị cấp thẻ ABTC nộp tại các đơn vị tiếp nhận nêu tại mục 1 Điều 1 Quyết định này gồm :

a) Đối với công chức, viên chức :

- Văn bản đề nghị của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp công chức viên chức (các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà).

- Các giấy tờ liên quan thể hiện nhiệm vụ đi nước ngoài của công chức, viên chức phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 6, Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành kèm Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với các doanh nhân :

- Văn bản đề nghị sử dụng thẻ ABTC (theo mẫu). Doanh nghiệp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm về những nội dung đề nghị cấp thẻ .

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập của doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương (bản mới nhất).

- Bản sao các hợp đồng, văn bản thỏa thuận, hoặc các hồ sơ chứng minh quan hệ kinh tế với các nước thành viên APEC (nếu có).

3. Qui trình giải quyết hồ sơ xác nhận cấp thẻ ABTC

a) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ cấp thẻ ABTC hợp lệ, các cơ quan nêu tại mục 1 điều 1 Quyết định này có trách nhiệm kiểm tra các nội dung liên quan và tham mưu bằng văn bản gửi UBND tỉnh xem xét quyết định.

b) Trên cơ sở hồ sơ và đề nghị của các cơ quan nêu tại mục 1 Điều 1 Quyết định này, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định cho phép sử dụng thẻ hoặc trả lời, nêu rõ lý do không chấp thuận cho phép sử dụng thẻ ABTC trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký .

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Ban ngành thuộc tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công An ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp)
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để B/c);
- Các Ban của Tỉnh Ủy và HĐND tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó văn phòng UBND tỉnh
- Trung tâm Công báo
- Lưu: VT, các phòng .



(QDsudungtheAPEC-2007-7)

(Tên Doanh nghiệp)
Số/.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG THẺ ĐI LẠI DOANH NHÂN APEC (THẺ ABTC)

Kính gửi :

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai
(hoặc Ban quản lý các KCN Đồng Nai)

Căn cứ Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành qui chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ quyết định số/UBND-QĐ ngày .../.../2007 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định việc cho phép doanh nhân, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đồng Nai sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (thẻ ABTC);

Chúng tôi làm đơn này trình quý cơ quan xét chấp thuận cho phép sử dụng thẻ ABTC cho các thành viên của doanh nghiệp theo các nội dung trình bày dưới đây:

1. Giới thiệu về Doanh nghiệp:

- Tên Doanh nghiệp :
- Trụ sở chính :
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh :
- Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư số : ; Ngày cấp :
- Cơ quan cấp :
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính:
- Vốn điều lệ :
- Điện thoại : Fax:
- Email : Website:
- Người đại diện trước pháp luật:
- Chức vụ:

2. Quan hệ kinh tế của Doanh nghiệp với các tổ chức cá nhân thuộc các nước thành viên APEC

2.1. Quan hệ về đầu tư:

(Liệt kê các hợp đồng, các công việc chính đang thực hiện và dự kiến thực hiện trong năm kế tiếp với doanh nghiệp các nước thành viên APEC hợp tác đầu tư theo qui định của Luật Đầu tư, hoặc doanh nghiệp đầu tư ra các nước thành viên APEC-nếu có)

2.2. Quan hệ thương mại-xuất nhập khẩu:

a) Kê khai hoạt động xuất nhập khẩu đã thực hiện vào các nước thành viên APEC trong 2 năm gần nhất (nếu có):

| Nội dung | Kim ngạch (USD) | Thị trường chính | Sản phẩm chủ yếu |
|-------------------|-----------------|------------------|------------------|
| <i>*Xuất khẩu</i> | | | |
| Năm..... | | | |
| Năm | | | |
| <i>*Nhập khẩu</i> | | | |
| Năm | | | |
| Năm | | | |

b) Mô tả ngắn gọn kế hoạch thương mại-xuất nhập khẩu của doanh nghiệp với các nước thành viên APEC trong năm kế tiếp(nếu có):

2.3. Quan hệ trong lĩnh vực tư vấn, dịch vụ, mua sắm máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ, và các lĩnh vực khác:

(Liệt kê các hợp đồng, các công việc chính đang thực hiện và dự kiến thực hiện năm kế tiếp với doanh nghiệp các nước thành viên APEC trong các lĩnh vực trên-nếu có).

3. Danh sách các thành viên đề nghị cấp thẻ ABTC

(Phụ lục đính kèm)

4. Cam kết của Ban lãnh đạo Doanh nghiệp

- Cam kết những nội dung kê khai trong văn bản này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đề nghị trên.
- Cam kết thực hiện đúng các qui định hiện hành về việc sử dụng thẻ ABTC của pháp luật Việt Nam và pháp luật các nước thành viên APEC./.

Đại diện Doanh nghiệp
(Ký tên – đóng dấu)

Hồ sơ đính kèm theo :

- Sao y giấy chứng nhận đầu tư, hoặc giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Các tài liệu liên quan đến các quan hệ kinh tế với các nước thành viên APEC (nếu có).

MaudondangkytheABTC(DN)

